



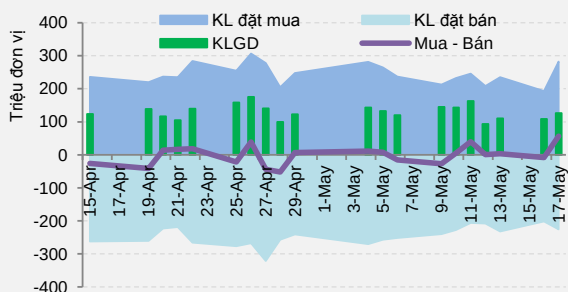
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 17/5/2016

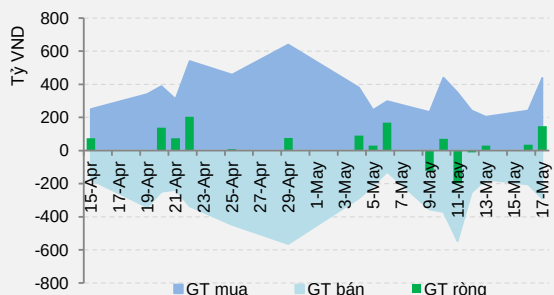
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	624.75	82.21
% Thay đổi	↑ 1.46%	↑ 0.56%
KLGD (CP)	126,382,546	64,145,761
GTGD (tỷ đồng)	2,364.04	784.31
Tổng cung (CP)	225,562,630	85,815,200
Tổng cầu (CP)	282,013,320	88,172,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,853,866	458,606
KL mua (CP)	12,984,123	2,154,340
GTmua (tỷ đồng)	438.88	42.39
GT bán (tỷ đồng)	291.21	8.30
GT ròng (tỷ đồng)	147.68	34.09

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.78%	10.7	1.8	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.65%	11.8	1.8	14.7%
Dầu khí	↑ 5.23%	6.7	0.7	9.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.07%	13.9	3.6	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.32%	18.7	2.3	3.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.58%	13.7	5.3	18.4%
Ngân hàng	↑ 1.25%	14.7	1.8	8.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.84%	11.3	1.9	14.9%
Tài chính	↑ 1.27%	18.5	2.6	20.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 4.59%	13.2	2.3	7.0%
VN - Index	↑ 1.46%	13.9	3.0	75.4%
HNX - Index	↑ 0.56%	11.0	1.8	24.6%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường bất ngờ có phiên bật tăng cả về điểm số lẫn thanh khoản. Tuy nhiên dòng tiền chủ yếu tập trung vào nhóm cổ phiếu dầu khí và một số ít mã như BVH, HAG, HNG. Khối ngoại hoạt động đặc biệt tích cực trong phiên ngày hôm nay khi đẩy mạnh cả về giá trị lẫn khối lượng mua ròng trên cả 2 sàn. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu dầu khí cũng là nhóm được khối ngoại tập trung mua ròng. Nhiều khả năng đà hưng phấn vẫn tiếp tục được duy trì trong phiên ngày mai, giúp thị trường duy trì đà tăng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ổn định, tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index có phiên giao dịch tích cực cả về điểm số lẫn thanh khoản. Chốt phiên, VN-Index tăng 8,97 điểm, lên 624,75 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt trên 116 triệu đơn vị, tăng 28,8% so với phiên trước. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 2.413 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí bật tăng sau khi giá dầu đạt đỉnh 2016: GAS và PVD tăng trần, PXS (+700).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 cũng giao dịch tích cực với 21 mã tăng, 2 mã giảm và 7 mã đứng giá. Những mã tăng tốt có thể kể đến như: BVH tăng trần, HSG (+1.600), STB (+600), VNM (+1.000), GMD (+1.700).

Trong một diễn biến khác, HAG và HNG cùng tăng trần sau khi ngân hàng nhà nước đề nghị cơ cấu nợ cho HAG.

HNX-Index:

HNX-Index tiếp tục duy trì chuỗi tăng điểm, tuy nhiên biên độ hẹp hơn VN-Index. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,46 điểm, lên 82,21 điểm. Khối lượng khớp lệnh bật tăng, đạt trên 53,4 triệu đơn vị, tăng tới 43% so với phiên trước. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 784 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu là điểm tựa cho phiên tăng điểm của HNX-Index: PVB (+900), PVC (+1.200), PVS (+600), PGS (+400), PLC (+1.700).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 cũng có phiên giao dịch khả quan với 16 mã tăng, 3 mã giảm và 11 mã đứng giá.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

17/5/2016

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng trên 147,6 tỷ đồng. PVT dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 1,3 triệu đơn vị. PVD và GAS cũng được mua ròng lần lượt hơn 1,2 triệu và 834 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, KSA dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 448 nghìn đơn vị. HSG cũng bị bán ròng trên 335 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng hơn 34 tỷ đồng. Khối ngoại tập trung mua ròng PVS với khối lượng trên 1,5 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, khối ngoại chủ yếu bán ròng PGS với khối lượng trên 77 nghìn đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Sau khi vượt được mốc 615 điểm, chỉ số tiếp tục bứt phá mạnh mẽ vượt ngưỡng cản tâm lý 620 điểm. Đường giá bám sát dải trên của bollinger bands. RSI và MACD cho tín hiệu đi lên tích cực. Vùng hỗ trợ cứng ở 605-610 điểm. Chỉ số đang tiệm cận vùng đỉnh cũ vào tháng 7/2015, vùng 630-640 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số tiếp tục tăng điểm mạnh vượt ngưỡng 82 điểm và tiệm cận vùng kháng cự 82,5-83 điểm. Thanh khoản tăng mạnh nhất trong khoảng 3 tháng trở lại đây. RSI quay lại tiếp cận đường 70, MACD tiếp tục cho tín hiệu đi lên. Đường giá hiện tại đang nằm trên dải trên của bollinger bands, khẳng định xu hướng tăng nhanh sắp tới.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Giá mua vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 34,5-34,15 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, giảm tương ứng 30.000 và 10.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước.
Tỷ giá trung tâm tăng	Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 17/5 là 21,892 VNĐ/USD, tăng 3 đồng/USD so với chốt phiên cuối tuần trước.
4 tháng xuất siêu 1,76 tỷ USD	Theo số liệu thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan, nền kinh tế tiếp tục xuất siêu gần 280 triệu USD trong tháng 4/2016. Nhờ đó lũy kế 4 tháng đầu năm xuất siêu tới 1,76 tỷ USD.

TIN QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 175,39 điểm lên 17.710,71 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 20,05 điểm lên 2.066,66 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 57,78 điểm, tương đương 1,22%, lên 4.775,46 điểm.
USD giảm sau báo cáo sản xuất kém sắc	USD giảm giá so với euro và bảng Anh sau khi báo cáo cho thấy ngành sản xuất của Mỹ tiếp tục gặp khó khăn. Chốt phiên, euro tăng 0,1% so với USD lên 1,1319 USD/EUR, trong khi bảng Anh tăng 0,2% so với USD lên 1,4395 USD/GBP.
Giá dầu lại lập đỉnh mới năm 2016	Theo đó, giá dầu WTI tăng 1,51 USD, tương ứng 3,3%, lên 47,72 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 25 cent, tương đương 0,5%, xuống 47,83 USD/thùng.
Giá vàng mất đà tăng	Theo đó, giá vàng giao tháng 6/2016 trên sàn Comex tăng 0,1% lên 1.274,2 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay giảm 0,05% xuống 1.272,5 USD/ounce.

TIN DOANH NGHIỆP**VE8: Kế hoạch 2016 lãi ròng 3.6 tỷ đồng**

Theo đó, VE8 lên kế hoạch doanh thu mục tiêu đạt 85 tỷ đồng, gấp gần 2 lần kết quả năm 2015. Lãi ròng chỉ tiêu đạt 3.6 tỷ đồng, tăng trưởng 13% và dự kiến chi cổ tức 17%.

DNM: Kế hoạch 2016 lãi ròng 18 tỷ đồng

Tổng CTCP Y Tế DANAMECO lên kế hoạch doanh thu đạt 220 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2015. Lãi ròng mục tiêu đạt 18 tỷ đồng, tăng trưởng 21% và dự kiến chi cổ tức tỷ lệ 30%.

LGC: Thành lập công ty con vốn 255 tỷ

CTCP Đầu tư Cầu đường CII thông báo về việc thành lập công ty con là Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Cầu đường Lữ Gia với vốn điều lệ 255 tỷ đồng.

SLS: Cổ tức 2015 tỷ lệ 87%, cổ tức 2016 mục tiêu 60%

Theo đó, CTCP Mía đường Sơn La công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 với nội dung nổi bật là chia cổ tức năm 2015 tỷ lệ 87% và đặt mục tiêu cổ tức 2016 ở mức 60%.

JVC: Hợp nhất quý 4 lỗ hơn 100 tỷ đồng

Theo đó, trong quý 4/2015, JVC kinh doanh dưới giá vốn khi doanh thu thuần gần 103 tỷ đồng và ghi nhận lỗ ròng hơn 100 tỷ đồng.

TNA: 4 tháng lãi hơn 54 tỷ đồng

CTCP Thương mại Xuất nhập khẩu Thiên Nam công bố kết quả kinh doanh trong tháng 4 với 175 tỷ đồng tổng doanh thu và 16 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.

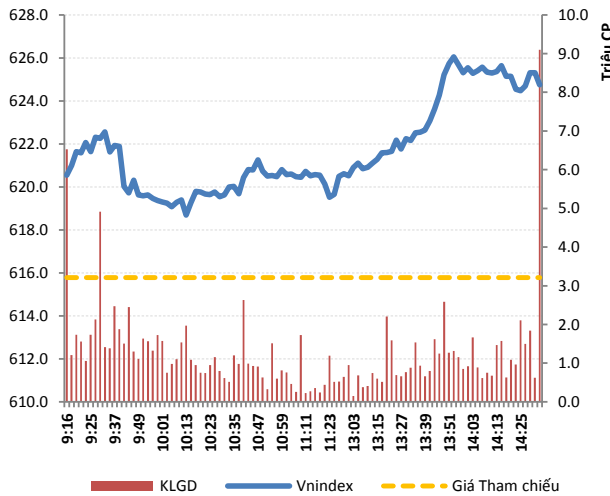
VGG: Quý 1 lãi ròng 76.8 tỷ đồng

Theo BCTC hợp nhất quý 1/2016 của Tổng CTCP May Việt Tiến, doanh thu thuần đạt 1,514 tỷ đồng, tăng 18% so cùng kỳ. LNST của công ty đạt 76.8 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ.

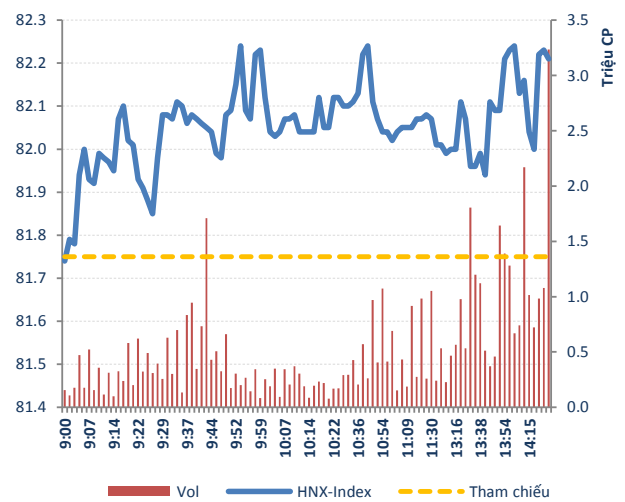


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

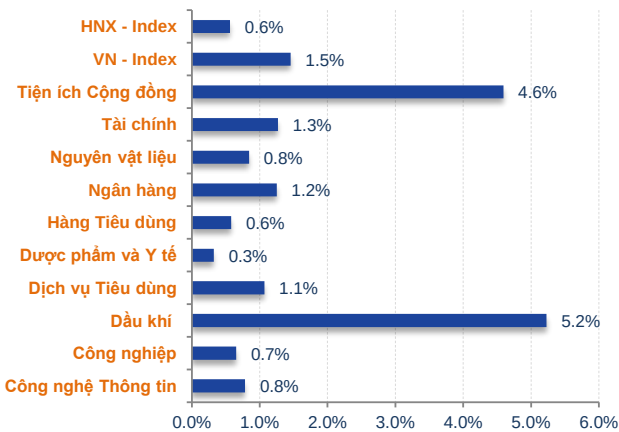
KLGD và VN-Index trong phiên



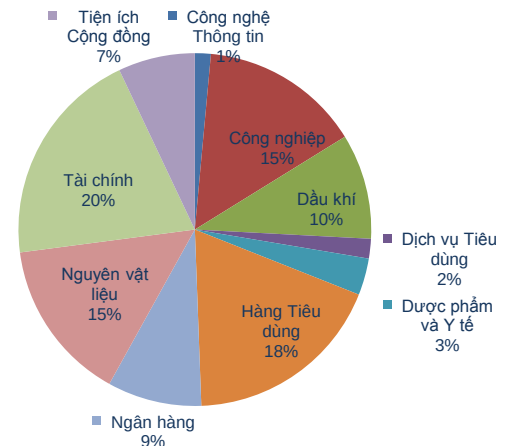
KLGD và HNX-Index trong phiên



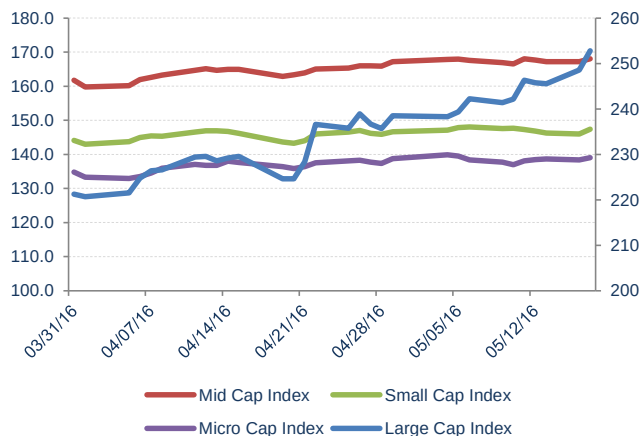
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



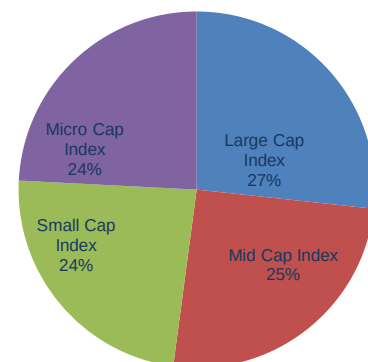
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVT	1,342,630	KSA	448,560
2	PVD	1,211,610	HSG	335,780
3	GAS	834,720	FIT	219,880
4	STB	584,190	TDH	216,000
5	CTG	487,500	VIC	179,950

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,568,100	PGS	77,100
2	PLC	159,600	MPT	46,000
3	VMI	31,100	TNG	31,000
4	PVE	30,000	VND	20,000
5	BVS	26,100	SD5	13,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TSC	7.7	7.9	↑ 2.60%	6,146,720
FLC	6.4	6.5	↑ 1.56%	5,984,520
HHS	8.4	8.4	⇒ 0.00%	5,402,900
STB	12.1	12.7	↑ 4.96%	4,426,370
PVD	27.0	28.8	↑ 6.67%	4,085,250

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.7	6.7	⇒ 0.00%	11,165,623
PVS	18.4	19.0	↑ 3.26%	8,115,988
SCR	8.8	9.2	↑ 4.55%	8,036,747
TIG	8.5	8.5	⇒ 0.00%	1,895,100
KLF	3.3	3.3	⇒ 0.00%	1,718,267

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLC	50.0	53.5	3.5	↑ 7.00%
DTA	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%
HNG	7.3	7.8	0.5	↑ 6.85%
CCI	10.3	11.0	0.7	↑ 6.80%
BVH	59.0	63.0	4.0	↑ 6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VXB	9.8	11.0	1.2	↑ 12.24%
SGC	30.1	33.1	3.0	↑ 9.97%
CTX	17.3	19.0	1.7	↑ 9.83%
SAF	46.0	50.5	4.5	↑ 9.78%
ALV	4.1	4.5	0.4	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GTA	17.4	16.2	-1.2	↓ -6.90%
DAT	33.4	31.1	-2.3	↓ -6.89%
SSC	49.7	46.3	-3.4	↓ -6.84%
VTB	13.9	13.0	-0.9	↓ -6.47%
TIE	14.0	13.1	-0.9	↓ -6.43%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CTA	4.0	3.6	-0.4	↓ -10.00%
ATS	12.2	11.0	-1.2	↓ -9.84%
HLV	11.3	10.2	-1.1	↓ -9.73%
GLT	32.5	29.4	-3.1	↓ -9.54%
L43	5.3	4.8	-0.5	↓ -9.43%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	6,146,720	6.2%	771	10.2	0.7
FLC	5,984,520	17.8%	2,865	2.3	0.6
HHS	5,402,900	17.0%	1,851	4.5	0.7
STB	4,426,370	3.2%	418	30.4	1.0
PVD	4,085,250	9.3%	3,503	8.2	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	11,165,623	7.9%	930	7.2	0.6
PVS	8,115,988	12.5%	3,236	5.9	0.8
SCR	8,036,747	6.2%	857	10.7	0.7
TIG	1,895,100	13.7%	1,749	4.9	0.7
KLF	1,718,267	0.7%	77	42.7	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLC	↑ 7.0%	33.8%	8,357	6.4	2.0
DTA	↑ 7.0%	1.6%	160	28.7	0.5
HNG	↑ 6.8%	8.4%	1,281	6.1	0.5
CCI	↑ 6.8%	11.0%	1,675	6.6	0.8
BVH	↑ 6.8%	8.8%	1,687	37.3	3.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VXB	↑ 12.2%	9.2%	1,424	7.7	0.7
SGC	↑ 10.0%	24.8%	3,603	9.2	2.3
CTX	↑ 9.8%	3.4%	702	27.1	0.9
SAF	↑ 9.8%	28.3%	3,498	14.4	2.7
ALV	↑ 9.8%	11.1%	1,242	3.6	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVT	1,342,630	8.9%	1,471	8.3	0.9
PVD	1,211,610	9.3%	3,503	8.2	0.8
GAS	834,720	16.9%	3,832	15.4	2.7
STB	584,190	3.2%	418	30.4	1.0
CTG	487,500	11.4%	1,711	10.5	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,568,100	12.5%	3,236	5.9	0.8
PLC	159,600	24.8%	3,819	8.1	2.1
VMI	31,100	12.5%	1,512	4.6	0.6
PVE	30,000	9.6%	1,301	6.7	0.7
BVS	26,100	6.9%	1,368	9.4	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	176,420	39.7%	6,977	21.1	7.8
VCB	128,720	13.2%	2,258	21.4	2.7
GAS	112,888	16.9%	3,832	15.4	2.7
VIC	105,722	3.8%	723	75.4	4.1
CTG	67,021	11.4%	1,711	10.5	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	8.3%	1,183	16.1	1.3
SQC	8,691	-9.7%	(839)	-	9.6
PVS	8,487	12.5%	3,236	5.9	0.8
PHP	6,801	9.8%	1,274	16.3	1.8
SHB	6,352	7.9%	930	7.2	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.99	9.3%	3,503	8.2	0.8
GAS	2.76	16.9%	3,832	15.4	2.7
SSC	2.48	14.8%	3,603	12.9	1.9
PXS	2.27	15.9%	2,006	6.8	1.0
VHG	2.25	4.0%	499	9.6	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	4.06	5.8%	1,367	10.8	0.8
PVB	3.72	13.7%	3,090	6.6	0.9
PVS	3.64	12.5%	3,236	5.9	0.8
ASA	3.23	2.1%	218	15.1	0.3
HDO	3.07	0.9%	69	38.9	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
